

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày: 27-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu

Nghề nghiệp - Nơi công tác: Nguyên Phó Phòng Giáo dục Quận 11,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kim Hương

Nghề nghiệp - Nơi công tác: Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lạc Long
Quân, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ

Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bích Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Ngọc Phương N, sinh ngày: 29/4/1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: A đường số 3, Cư xá L, Phường ML, Quận MM, Thành phố H; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 28/11/2017;

Có mặt.

- Bị hại: Em Nguyễn Thị Kim H, sinh ngày: 30/5/2003; nơi cư trú: A/B

đường L, Phường MM, Quận MM, Thành phố H;
Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của em H: Bà Võ Thị Kim A, sinh năm: 1984;
nơi cư trú: A/B đường L, Phường MM, Quận MM, Thành phố H - là mẹ ruột;
Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1998; nơi cư trú: B/C đường A, Phường C, quận T, Thành phố H;
Có mặt.

2. Em Lư Triệu M, sinh ngày: 26/10/2003; nơi cư trú: C/D đường L, Phường C, quận T, Thành phố H;
Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của em M: Bà Nguyễn Thị Tú T, sinh năm: 1986; nơi cư trú: C/D đường L, Phường C, quận T, Thành phố H - là mẹ ruột;
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian học tại lớp 9A⁹ Trường Trung học cơ sở L, Quận MM thì em Nguyễn Thị Kim H và em Lư Triệu M có mâu thuẫn với nhau. Trong buổi học sáng ngày 12/10/2017 giữa hai em tiếp tục phát sinh mâu thuẫn, vì em M thấy em H nói chuyện trong lớp nên nhắc nhở lớn tiếng, em H cho rằng M quát nạt mình nên cả hai cãi nhau và được giáo viên hòa giải. Trưa cùng ngày, em M nghỉ học và đến nhà dì ruột là Nguyễn Thị Thanh N kể lại toàn bộ sự việc. N bức xúc cho rằng em M bị em H ăn hiếp nên kêu em M nhắn tin hẹn em H chiều gặp nhau tại bãi xe 3A-3B Chung cư P, Phường ML, Quận MM để nói chuyện, giải quyết dứt điểm mâu thuẫn; đồng thời, N rủ bị cáo - người cư trú cùng phòng - đi cùng. Chiều ngày 12/10/2017, N điều khiển xe máy chở M, còn bị cáo thì đi một mình đến Chung cư P, Phường ML, Quận MM. Tại đây, N và bị cáo dựng xe trên lề đường và cùng em M sang bên kia đường, trước tầng hầm bãi xe 3A-3B đợi em H. N nói với em M khi gặp em H thì em M trực tiếp nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, N và bị cáo sẽ hỗ trợ nói chuyện khi cần thiết. Lúc này có em Trần Mỹ H1 là bạn của em M đến, nên N đưa điện thoại di động cho H1, nhờ H1 ghi hình lại sự việc nói chuyện giữa H và M với mục đích làm bằng chứng đưa cho Ban giám hiệu nếu em H vẫn còn ức hiếp em M. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, em H tan học, đi bộ đến trước số 3A-3B Chung cư P, Phường ML, Quận MM thì em M đi đến gặp, trong lúc cả hai đang nói chuyện thì bất ngờ bị cáo

xông vào dùng tay trái nắm cổ áo, tay phải đeo tay đấm bằng kim loại đấm liên tục vào mặt của em H, làm cho em H bị thương, chảy máu trên vùng mặt và được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Bị cáo, N và em M bỏ về nhà. Công an Phường ML, Quận MM đã tiếp nhận tố giác tội phạm, lập hồ sơ chuyển cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

Theo kết luận giám định, thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của em H là 15%. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Trần Ngọc Phương N về hành vi gây thương tích cho người khác.

Tại cơ quan điều tra:

- Bị cáo khai nhận sự việc xảy ra như đã nêu. Đồng thời khai, trước khi đi, N và bị cáo thống nhất để em M và em H tự giải quyết mâu thuẫn, nếu không được thì N và bị cáo sẽ vào đánh H. Khi hai em M và H đang nói chuyện, thì bị cáo thấy em H vịn vào ba lô và xung quanh có nhiều người đi đến, nghĩ rằng em H rủ nhiều người đến đánh em M, nên bị cáo chạy ra xe máy lấy tay đấm bằng kim loại đeo vào tay và chạy đến đánh em H gây thương tích ở mặt. Sau đó, bị cáo, N và em M bỏ đi. Đối với tay nắm sắt bị cáo thường để trong xe phòng thân. Sau khi cơ quan điều tra khởi tố vụ án, bị cáo thay đổi lời khai, khai rằng việc đánh em H là do bị cáo tự thực hiện, giữa bị cáo, N và em M không có bàn bạc gì với nhau về việc đánh em H.

- Nguyễn Thị Thanh N lúc đầu khai nhận khi rủ bị cáo đi cùng thì có thống nhất nếu em M và em H không giải quyết được mâu thuẫn, thì N và bị cáo sẽ cùng đánh em H. Sau đó, N thay đổi lời khai, cho rằng chỉ rủ bị cáo đi cùng để xem em M và em H nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Việc đánh em H là do bị cáo tự thực hiện, N không liên quan. N có đưa điện thoại và nhờ em Trần Mỹ H1 - bạn em M - quay phim lại để làm bằng chứng đưa cho Ban giám hiệu trường L xử lý khi cần thiết.

- Em Lư Triệu M khai do có mâu thuẫn và bị H dọa đánh, nên có kẻ và nhờ N giúp đỡ. N rủ bị cáo và em đến gặp H, N nói khi gặp H thì em tự giải quyết bằng cách đánh nhau với H, nếu em đánh không lại thì N và bị cáo sẽ hỗ trợ. Tuy nhiên, khi em và H đang nói chuyện thì bị cáo tự xông vào đánh H gây thương tích.

- Em Trần Mỹ H1 trình bày, em học chung lớp với các em M và H. Chiều ngày 12/10/2017, em có gặp em M, N và bị cáo N tại tầng hầm giữ xe 3A-3B Chung cư P, Phường ML, Quận MM. Em M cho biết là sẽ gặp em H nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn, lúc này N có đưa điện thoại di động nhờ em quay lại cuộc nói chuyện giữa H và M. Khi H và M đang nói chuyện thì bất ngờ bị cáo N xông vào đánh H.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho N, em M và bị cáo đối chất, nhưng không giải quyết được mâu thuẫn trong các lời khai, nên không đủ cơ sở để xác định vai trò đồng phạm của N và em M trong việc gây thương tích cho em H.

Bản Cáo trạng số 31/CTr-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Phương N tội danh “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 tay đấm bằng kim loại.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng; trả lại cho Nguyễn Thị Thanh N 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Bị hại và người đại diện hợp pháp đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - Nguyễn Thị Thanh N, em M - trình bày: sự việc xảy ra đúng như cáo trạng nêu; việc hẹn gặp em H vào chiều ngày 12/10/2017 là nói chuyện, nhằm giải quyết mâu thuẫn; việc em H bị đánh, gây thương tích là do sự bột phát của bị cáo.

- Bà Nguyễn Thị Tú T - người đại diện hợp pháp của bị hại - xác nhận sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã thương lượng, bồi thường số tiền tổng cộng là 25.000.000 đồng. Bà và bị hại - em H - cũng đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Trần Ngọc Phương N phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, vào khoảng 17 giờ ngày 12/10/2017, tại trước tầng hầm giữ xe 3A-3B Chung cư P, Phường ML, Quận MM, Thành phố H, bị cáo đã có hành vi đeo tay đấm bằng kim loại vào tay sau

đó đâm liên tiếp vào mặt, gây thương tích cho em Nguyễn Thị Kim H. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 882/TgT.17 ngày 30/10/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, thì thương tích của em H là:

“Đa vết thương phần mềm, đã được điều trị, hiện còn các vết thương lõm nhẹ, đóng mảy, sẹo lõm nhẹ:

+ Tại vùng trán trái có ba vết kích thước 0,8x0,1cm; 1x0,1cm; 0,8x0,2cm, ảnh hưởng thẩm mỹ.

+ Tại đuôi mày trái kích thước 1,6x0,1cm.

+ Tại dưới mắt trái kích thước 1,5x0,1cm, ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%”.

[2] Hành vi của bị cáo được thực hiện một cách cố ý, bị cáo ý thức được hành vi của mình nhất định gây ra thương tích, tổn hại đến sức khỏe của bị hại và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra. Khi gây án bị cáo đã sử dụng một tay đâm bằng sắt, cứng, chắc tấn công vào vùng mặt - nơi dễ bị tổn thương - nên thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”. Mặt khác, bị cáo vô cớ dùng “hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho bị hại chưa được 15 tuổi, nên thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” và “phạm tội đối với trẻ em”. Hành vi gây thương tích cho người khác mà bị cáo thực hiện với tính chất như trên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội đối với trẻ em”. Tuy nhiên, khung hình phạt về tội này theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn; do đó, áp dụng các nội dung có lợi cho bị cáo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo tội danh “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 được dẫn chiếu từ các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác; bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp, vì vậy phải chịu hình phạt tương xứng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”, bị cáo có nhân thân tốt và đây là lần đầu phạm tội, bị hại và người đại diện hợp pháp đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

[4] Do bị cáo có hơn hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, đồng thời căn cứ vào nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quyết định cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt mà điều luật đã quy định để bị cáo có cơ hội sửa đổi bản thân và sớm quay lại việc học hành.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

+ 03 điện thoại di động hiệu Iphone các loại: không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo và người liên quan.

+ 01 tay đấm bằng kim loại: đây là hung khí được bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo đã thương lượng, bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Bị hại và người đại diện hợp pháp đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Phương N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Phương N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

2. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 tay đấm bằng kim loại màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc Phương N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu hồng.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng.

(Theo Lệnh nhập kho số 249/LNK ngày 17/10/2017 của Cơ quan điều tra Công an Quận 11).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp: TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại